

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TRẺ GIỮA NĂM

Năm học: 2025 - 2026

STT	Tên nhóm/lớp	Tổng số trẻ	Tổng số trẻ được đánh giá	Số trẻ đạt/chưa đạt mục tiêu phát triển của độ tuổi				Tổng số chỉ số trẻ được đánh giá	Ghi chú
				Đạt		Chưa đạt			
				Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)		
1	Nhà trẻ G 12-36 tháng TT	27	2	2	100	0	0	12	
2	NT G 12-36 T Huồi Hương	16	0	0	0	0	0		
	Cộng	43	2	2	4,6				
3	MG G 1TT	23	23	19	82,6	4	17,4	30,31,32	
4	MGG 2 TT	27	27	23	85,1	4	14,9	30,31,32	
5	MGG bản Huồi Hương	35	35	31	88,5	4	11,4	30,31,32	
6	MGG bản Khón Kén	21	21	17	81,0	4	19,0	30,31,32	
7	MGG Pha Lay	11	11	8	72,7	3	27,2	30,31,32	
	Mẫu giáo	117	117	98	93,7	19	16,2		
Tổng số		160	119	100	70,3	19	16,2		

Ngày 27 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI TỔNG HỢP

Hoàng Thị Phấn



Nguyễn Thị Huyền Thương

TỔNG HỢP CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC TRẺ ĐỢT III NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày cân (11/12/2025)

*** TỔNG TOÀN TRƯỞNG:**

STT	TÊN KHỐI LỚP	TS TRẺ	CÂN NẶNG			CHIỀU CAO			Cân nặng theo chiều dài/chiều cao	
			Kênh BT	SDD nhẹ cân	nhẹ cân MĐ nặng	Kênh BT	SDD thể thấp còi	SDD thể TC MĐ nặng	Kênh BT	SDD thể gầy còm
1	Nhà trẻ	43	41	2	0	37	6	0	43	0
2	Mẫu Giáo	117	106	11	0	101	16	0	117	0
TỔNG		160	147	13	0	138	22	0	160	0
TỶ LỆ (%)			98.2	1.8	0	97.9	2.1	0	100	0

*** KHỐI LỚP MẪU GIÁO**

STT	TÊN LỚP	TS TRẺ	CÂN NẶNG			CHIỀU CAO			Cân nặng theo chiều dài/chiều cao	
			Kênh BT	SDD nhẹ cân	nhẹ cân MĐ nặng	Kênh BT	SDD thể thấp còi	SDD thể TC MĐ nặng	Kênh BT	SDD thể gầy còm
1	MG G 1 Trung Tâm	23	22	1	0	19	4	0	23	0
2	MG G 2 Trung Tâm	27	25	2	0	24	3	0	27	0
3	MG G bản Huổi Hương	35	29	6	0	34	1	0	35	0
4	MGG bản Khon Kén	21	21	0	0	16	5	0	21	0
5	MGG bản Pha Lay	11	9	2	0	8	3	0	11	0
TỔNG		117	106	11	0	101	16	0	117	0
TỶ LỆ (%)			98.1	1.9	0	98.1	1.9	0	100	0

*** KHỎI LỚP NHÀ TRẺ**

STT	TÊN LỚP	TS TRẺ	CÂN NẶNG			CHIỀU CAO			Cân nặng theo chiều dài/chiều cao	
			Kênh BT	SDD nhẹ cân	SDD nhẹ cân MD nặng	Kênh BT	SDD thể thấp còi	SDD thể TC MD nặng	Kênh BT	SDD thể gầy còm
1	Nhà trẻ 12-36 T.T. Tâm	27	27	0	0	23	4	0	27	0
2	Nhà trẻ 12-36 T.H. Hương	16	14	2	0	14	2	0	16	0
TỔNG		43	41	2	0	37	6	0	43	0
TỶ LỆ (%)			98.6	1.4	0	97.1	2.9	0	100	0


Nguyễn Thị Huyền Thương

Người tổng hợp


Hoàng Thị Phấn